

BÁO CÁO

Thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 25 (chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về việc thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp của HĐND tỉnh khóa X. Sau khi xem xét hồ sơ, nghiên cứu nội dung các tờ trình, dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình, ngày 16/6/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách đã họp toàn thể các thành viên cùng với các đơn vị soạn thảo để thông qua các nội dung báo cáo thẩm tra của Ban trình tại kỳ họp. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh ý kiến thẩm tra như sau:

I. Dự thảo Nghị quyết bổ sung chỉ tiêu nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết

Ngày 27/02/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 444/QĐ-TTg về việc giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó giao tỉnh Bình Phước hoàn thành 1.600 căn nhà ở xã hội trong năm 2025.

Do đó, việc trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bổ sung chỉ tiêu nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình.

Dự thảo nghị quyết đảm bảo về nội dung, phù hợp với quy định hiện hành, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị HĐND xem xét, thông qua.

II. Dự thảo Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

Theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước: “*Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương*”; tại Công văn số 4205/BTC-NSNN ngày 02/4/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, ngân sách nhà nước khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp nêu rõ: “*Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2024 trước ngày 30/6/2025*”.

Do đó, việc trình HĐND tỉnh phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2024 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết, các số liệu quyết toán trình kỳ họp HĐND tỉnh đảm bảo tính hợp pháp. Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh bổ sung báo cáo kết quả kiểm toán ngân sách địa phương của Kiểm toán Nhà nước để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 71 Luật Ngân sách Nhà nước; đảm bảo số liệu quyết toán thống nhất giữa số liệu được Kiểm toán Nhà nước khu vực XIII xác nhận và số liệu trình HĐND tỉnh.

Dự thảo nghị quyết đảm bảo nội dung, phù hợp tình hình thực tế của địa phương. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2024.

III. Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quy định về việc miễn, giảm phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ngày 14/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg, trong đó tại điểm o khoản 2 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Nghiên cứu, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đầy mạnh chính sách thu phí 0 đồng đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của địa phương, hoàn thành trong tháng 7 năm 2025*”.

Do đó, việc trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết về thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình. Trình tự xây dựng, hồ sơ dự thảo nghị quyết được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Dự thảo nghị quyết đảm bảo về nội dung, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị HĐND xem xét, thông qua.

IV. Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

Điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất ban hành Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định này*”.

Do đó, việc trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình. Mức thu phí đảm bảo phù hợp với khung mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Dự thảo nghị quyết đảm bảo về nội dung, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị HĐND xem xét, thông qua.

V. Dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước tại kỳ họp giữa năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết

Theo quy định tại khoản 5 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác*”. Do đó, việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo nội dung tại Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh. Hồ sơ quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích rừng do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cơ bản đảm bảo theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND lưu ý các nội dung sau:

- Đề nghị điều chỉnh tên dự thảo nghị quyết là: “**phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025**”; đồng thời, điều chỉnh nội dung tại Điều 1 của dự thảo nghị quyết.

- Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Ledena và dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Hoa Lư đã được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư; tại các Quyết định này Thủ tướng Chính phủ đề nghị tiến độ thực hiện dự án không quá 05 năm kể từ ngày cấp quyết định chủ trương đầu tư. Do đó, đề nghị UBND tỉnh phân tích tính phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư khi trình HĐND thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tính phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Lâm nghiệp¹;

- Đề nghị UBND tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện trong việc rà soát, đề xuất diện tích, loại rừng chuyển mục đích, sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp quốc

¹ “Có dự án đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định”

gia; chịu trách nhiệm toàn diện trong việc xác minh thực tế hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình các nội dung phù hợp, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc thông qua dự thảo Nghị quyết.

VI. Dự thảo Nghị quyết thông qua bổ sung các dự án cần thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024 và qua rà soát của UBND tỉnh về thực tiễn thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh hiện nay, cần thiết phải bổ sung danh mục thu hồi đất. Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh nghị quyết thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhận thấy nội dung đề xuất danh mục các dự án thu hồi đất phù hợp với nội dung danh mục theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024 và đề nghị UBND tỉnh các báo cáo rõ các nội dung sau:

- Đối với danh mục 14 cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã Bình Long, thị xã Phước Long và các huyện: Bù Gia Mập, Hớn Quản, Lộc Ninh, Phú Riềng, Bù Đốp²: hiện nay, việc triển khai thực hiện các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, chậm triển khai thực hiện do khó huy động, bố trí được nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng và thu hút các dự án vào đầu tư, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Do đó, đề nghị UBND tỉnh phân tích việc đáp ứng các điều kiện của pháp luật về thành lập cụm công nghiệp của từng dự án, đồng thời xác định về tính khả thi thực hiện dự án trong thời gian tới; cam kết thực hiện của nhà đầu tư khi HĐND tỉnh thông qua danh mục cần thu hồi đất năm 2025.

- Đề nghị rà soát, phân tích về tính phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành khi đề xuất danh mục dự án thu hồi diện tích đất xây dựng khu trung tâm hành chính xã Đồng Tâm, dự án kiên cố hóa phòng học tạm, phòng học bán kiên cố cấp học mầm non và tiểu học cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề nghị bổ sung nội dung: “*Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung liên quan đến dự án, sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; đảm bảo đủ căn cứ, đúng đối tượng, tiêu chí, đúng thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và có tính khả thi thực hiện trong thời gian tới; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề xuất danh mục dự án, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật*” tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết.

² (1) Cụm công nghiệp Thanh Phú; (2) Cụm Công nghiệp Long Giang; (3) cụm công nghiệp Phước Bình; (4) cụm công nghiệp Phú Nghĩa 2; (5) cụm công nghiệp Phú Nghĩa 3; (6) cụm công nghiệp Bù Nho 1; (7) cụm công nghiệp Phú Riềng; (8) cụm công nghiệp Phước An; (9) cụm công nghiệp Lộc Thái; (10) cụm công nghiệp Lộc Tấn; (11) cụm công nghiệp Lộc Thạnh; (12) cụm công nghiệp cao su Sông Bé; (13) cụm công nghiệp Phước Thiện; (14) cụm công nghiệp Thiện Hưng.

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình các nội dung phù hợp, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc thông qua dự thảo Nghị quyết.

VII. Dự thảo Nghị quyết thông qua nhiệm vụ lập quy hoạch chung xây dựng các khu công nghiệp Đông Nam Đồng Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết

Khoản 9 Điều 28 Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 quy định: “*Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt*”.

Do đó, việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết thông qua nhiệm vụ lập quy hoạch chung xây dựng các khu công nghiệp Đông Nam Đồng Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước là cần thiết.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh lưu ý nội dung sau:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, chịu trách nhiệm trong việc thẩm định, đề xuất các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, quy chuẩn về các công trình hạ tầng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn của pháp luật hiện hành.

- Đề nghị đưa nội dung kinh phí thực hiện ra khỏi nội dung dự thảo nghị quyết.

- Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình các nội dung phù hợp, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc thông qua dự thảo Nghị quyết.

VIII. Dự thảo Nghị quyết phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Chơn Thành II, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết

Khoản 9 Điều 28 Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 quy định: “*Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt*”

Do đó, việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu công nghiệp Chơn Thành II, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành là đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh quan tâm nội dung sau:

Theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, tỷ lệ tối thiểu đất giao thông chiếm 10%, đất cây xanh chiếm 10% và các khu kỹ thuật trong nội dung quy hoạch, tuy nhiên, thực tế số liệu về tỷ lệ các loại đất trong khu công nghiệp Chơn Thành II thì đất giao thông chỉ đạt tỷ lệ 9,32%, đất cây xanh chỉ đạt 6,64%. Đề nghị UBND tỉnh phân tích, làm rõ và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về nội dung đề xuất.

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình các nội dung phù hợp, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc thông qua dự thảo Nghị quyết.

X. Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/5/2025 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/01/2023 và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 04/9/2024 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050

1. Về căn cứ pháp lý trình HĐND tỉnh

- Khoản 1 Điều 73 Luật Đất đai năm 2024 quy định nguyên tắc trong việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất như sau: “*Việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất không làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất đã được quy hoạch sử dụng đất cấp trên xác định, phân bổ*”. Hiện nay, chỉ tiêu đất khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ; ngày 17/4/2025, Chính phủ đã ban hành Tờ trình số 226/TTr-CP về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình kỳ họp thứ 9 của Quốc hội xem xét, thông qua.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh báo cáo rõ và chịu trách nhiệm toàn diện về cơ sở pháp lý để trình HĐND tỉnh Nghị quyết thông qua điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 để thực hiện các khu công nghiệp tiềm năng trên địa bàn tỉnh tại kỳ họp của HĐND tỉnh.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Trên cơ sở nghiên cứu nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh rà soát các nội dung và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật trong đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu đất phi nông nghiệp được giao; đảm bảo việc bố trí sử dụng đất trên địa bàn tỉnh hợp lý trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, phù hợp với chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình, phân tích cơ sở pháp lý trình dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc thông qua Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) của HĐND tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận: Phuoc

- TTTU, TT HĐND, UBND,
- BTT.UBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

TM. BAN KT-NS HĐND TỈNH

TRƯỞNG BAN



Huỳnh Hữu Thiết